

Bản án số: **42/2019/HS-ST**  
Ngày: 23-4-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* **Ông Trương Quốc Triều**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**1. Ông Dương Tấn Đầu**

**2. Bà Nguyễn Thị Thu Ba**

**- Thư ký phiên tòa:** **Ông Lâm Thanh Toàn** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa:**  
**Ông Nguyễn Trúng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

**Võ Thị C** sinh năm 1986 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: Ấp A, xã T Y, huyện A B, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Thành T, sinh năm 1952 và bà Chiêm Thị K, sinh năm 1958. Tiền án: Không. Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/11/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, ngày 25/11/2018 Võ Thị C gọi điện thoại cho người tên T (không rõ nhân thân) tại thành phố Hồ Chí Minh hỏi mua

3.000.000 đồng ma túy thông qua người tên H (không rõ nhân thân), khi nào nhận ma túy mới trả tiền. Đến ngày 27/11/2018, T gọi điện thoại cho C nói là đã gửi ma túy xuống Phú Quốc cho C qua hành xe C Đ. Đến trưa ngày 28/11/2018 C gọi điện thoại cho Trương Minh T là người vận chuyển hàng hóa đến hành xe C Đ nhận gói hàng máy massage cho C (N không biết có ma túy trong gói hàng). Đến 14 giờ cùng ngày N mang gói đồ có chứa ma túy đến nhà C thuê sinh sống tại khu phố A, thị trấn D Đ, huyện P Q. Lúc này C nhờ người bạn tên Trần Thị Tường V ra nhận gói hàng rồi mang vào nhà để ở phòng khách (V không biết bên trong gói hàng có ma túy). Khoảng 14 giờ 30 phút thì lực lượng công an kiểm tra chỗ ở của C bắt quả tang 04 bịch ma túy, gồm 01 bịch C vừa mua và 03 bịch khai nhận là người khác cho khi đi karaoke.

*Vật chứng thu giữ:*

- 01 (một) bịch nylon màu trắng có rãnh gài màu đỏ, có kích thước 05cm x 10cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng không đồng nhất, đã được niêm phong;

- 01 (một) bịch nylon màu trắng có rãnh gài màu xanh, có kích thước 04cm x 4,7cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng không đồng nhất, đã được niêm phong;

- 01 (một) bịch nylon màu trắng được hàn kín, có kích thước 1,7cm x 1,7cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng không đồng nhất, đã được niêm phong;

- 01 (một) bịch nylon màu trắng được hàn kín, có kích thước 2,2cm x 2,5cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng không đồng nhất, đã được niêm phong;

- 08 cái nỏ thủy tinh, màu trắng (chưa qua sử dụng);

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đồng, số model: A1778, số IMEIL 1: 3592040787973000.

Tại bản kết luận giám định số 32/KL-PY ngày 03/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

- Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 bịch nylon màu trắng có rãnh gài viền màu đỏ, kích thước 05cm x 10cm được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 21,5097 gam.

- Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 bịch nylon màu trắng có rãnh gài viền màu xanh, kích thước 04cm x 4,7cm được

niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,3337 gam.

- Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 bìch nylon màu trắng được hàn kín, kích thước 1,7cm x 1,7cm được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,2435 gam.

- Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 bìch nylon màu trắng được hàn kín, kích thước 2,2cm x 2,5cm được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,4530 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 32/KL-PY ngày 03/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

Bản cáo trạng số: 34/CT-VKSPQ ngày 25 tháng 02 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc truy tố bị cáo Võ Thị C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ Thị C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo từ 06 đến 07 năm tù giam.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 46, Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 22,1059 gam Methamphetamine còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu;

- Tịch thu tiêu hủy 08 cái nỏ thủy tinh, màu trắng (chưa qua sử dụng);

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đồng, số model: A1778, số IMEIL 1: 3592040787973000 (đã qua sử dụng).

Đối với các đối tượng tên T và H mua ma túy cho bị cáo C hiện chưa rõ nhân thân, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quốc đang xác minh làm rõ và sẽ xử lý sau. Còn Trần Thị Tường V và Trương Minh N không liên quan đến tội phạm nên không xử lý.

Bị cáo không có ý kiến gì và không tranh luận gì đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quốc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Võ Thị C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc truy tố:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 28/11/2018 tại nhà ở thuộc ấp khu phố A, thị trấn D Đ, huyện P Q, Võ Thị C bị bắt quả tang đang tàng trữ 22,5399 gam ma túy đá loại Methamphetamine.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng thỏa mãn nhu cầu của bản thân mà bất chấp pháp luật cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Trong khi cả nước đang ra sức đấu tranh phòng chống, các cơ quan chức năng đã bằng nhiều biện pháp nghiệp vụ tích cực bài trừ và ngăn ngừa loại tội phạm này thì bị cáo không những không hưởng ứng mà còn đi ngược lại chính sách pháp luật. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

Với các tình tiết đã được chứng minh tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận cáo trạng mà viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc truy tố bị cáo Võ Thị C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên toà và quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo có tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46 BLHS, Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015 cần:

- Tịch thu tiêu hủy: 22,1059 gam Methamphetamine còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu;

- Tịch thu tiêu hủy 08 cái nỏ thủy tinh, màu trắng (chưa qua sử dụng);

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đồng, số model: A1778, số IMEIL 1: 3592040787973000 (đã qua sử dụng).

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Đối với các đối tượng tên T và H mua ma túy cho bị cáo C hiện chưa rõ nhân thân, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quốc đang xác minh làm rõ và sẽ xử lý sau.

Đối với Trần Thị Tường V và Trương Minh Nh không liên quan hành vi phạm tội của bị cáo C nên không xử lý.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố: Bị cáo **Võ Thị C** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 BLHS năm 2015.

**Xử phạt: Võ Thị C 05 (năm) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 28/11/2018.**

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46 BLHS, Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 22,1059 gam Methamphetamine còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu;

- Tịch thu tiêu hủy 08 cái nỏ thủy tinh, màu trắng (chưa qua sử dụng);

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đồng, số model: A1778, số IMEIL 1: 3592040787973000 (đã qua sử dụng).

Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quốc theo biên bản Quyết định chuyển vật chứng số 19/QĐ-VKS ngày

25/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc và Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/3/2019.

**4. Về án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để xin xét xử cấp phúc thẩm tại Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Phú Quốc;
- CQTHAHS huyện Phú Quốc;
- Chi cục THADS huyện Phú Quốc;
- CQCSĐT CA huyện Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Quốc Triều**